TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **30**/2024/HSST
Ngày 06 tháng 3 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Bùi Thị Hạnh**

2. Ông **Nguyễn Hải Hà**

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thùy Linh**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Kim Ngân-** Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Ba Đình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 21/2024/TL - HSST ngày 05 tháng 02 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 đối với:

* Bị cáo **Phạm Quốc S**, sinh năm: 1998; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Không có. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Họ và tên bố: Phạm Quốc L – đã chết; Họ và tên mẹ: Lê Thị A, sinh năm 1972. Vợ, con: Không có. Nhân thân: Bản án số 102 ngày 16/9/2014, Tòa án nhân dân thị xã S Tây, thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản (phạm tội ngày 04/4/2014, khi chưa đủ 16 tuổi); ra trại ngày 01/1/2016. Đã nộp án phí ngày 08/4/2015; Bản án số 33/07.8.2018, Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (phạm tội ngày 23/9/2017). Ra trại ngày 15/7/2021. Chấp hành án phí HS và DS ngày 22/01/2019. Đối với khoản bồi thường 4.600.000 đồng cho bị hại, do người được thi hành án không có đơn yêu cầu thi hành án nên Chi cục THA huyện Văn Lâm không tổ chức thi hành. Bị cáo bị bắt quả tang ngày 20/8/2023. Hiện đang tạm giam tại trại giam số 1- Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ 10 phút ngày 20/8/2023, tổ công tác Y2 – 141/CAHN làm nhiệm vụ tại trước số x phố P, phường Q, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính bắt quả tang Phạm Quốc S đang điều khiển xe ô tô Kia Cerato màu đỏ, BKS 90A – xxx. Trên xe còn có anh Vương Văn H (sinh năm: 1992; Trú tại: huyện Yên Mỹ, Hưng Yên); phát hiện thu giữ trong túi đeo chéo màu đen của S đang sử dụng có 01 túi nilong màu trắng kích thước 06 x 09 cm chứa các hạt tinh thể màu trắng. S khai nhận đây là ma túy Ketamine mua về để sử dụng.

Ngoài ma túy, Công an thu giữ của S: 01 xe ô tô Kia Cerato màu đỏ, BKS 90A – xxxxx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh, số imei 354860894397347, sim số 093659xxxx; 01 điện thoại di động nhãn hiệu 105 màu đen đã cũ, số imei 357876056195085, sim số 032820xxxx; 01 túi giả da đeo chéo gắn chữ VL, màu đen; Tiền Việt Nam: 803.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 5719/KL-KTHS ngày 28/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 5,220 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Quốc S khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 19/8/2023, S dùng số điện thoại 093659xxxx của S gọi điện cho K – bạn xã hội của S sử dụng số điện thoại 098650xxxx hỏi mua 7 triệu đồng tiền ma túy Ketamine để sử dụng, K đồng ý hẹn tối giao ma túy cho S. Khoảng 21 giờ cùng ngày, có một người khác gọi điện cho S hướng dẫn S thả tiền tại bãi cỏ bãi tha ma gần trạm soát vé đi Hải Dương thuộc thôn Xã T, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên. S làm theo, sau đó nhận ma túy cách nơi thả tiền khoảng 30 mét. S đã cất túi nilong chứa ma túy vào túi giả da đeo chéo màu đen của S. Khoảng 15 phút sau, S gọi điện cho anh Vương Văn H rủ anh H đi ăn bằng xe ô tô Kia Cerato màu đỏ, BKS 90A – xxxxx (S mượn của anh Phạm Minh T – SN: 1996, Trú tại: xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên từ tối ngày 16/8/2023). Khi đến khu vực trước số P thì S bị bắt quả tang như đã nói trên. Việc S cất giấu ma túy trong túi, S không kể cho anh H biết.

Xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu đối với anh Vương Văn H, xác định dương tính với ma túy. CQĐT đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh H về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP.

Cơ quan điều tra tiến hành xác minh, danh sách cuộc gọi của số điện thoại 093659xxxx (số điện thoại S sử dụng), xác định chủ tài khoản là anh Nguyễn Văn T (SN: 1975, Trú tại: xã S, huyện S, thành phố Hà Nội). Cơ quan điều tra đã ghi

lời khai của anh T, anh T trình bày: không biết ai là Phạm Quốc S, không đăng ký sử dụng số điện thoại nói trên.

Đối với đối tượng tên K bán ma túy cho S sử dụng số điện thoại 098650xxxx, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, danh sách cuộc gọi không xác định được thông tin của chủ thuê bao. Do S khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên CQĐT không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe ô tô Kia Cerato màu đỏ, BKS 90A – xxxxx, S khai nhận mượn xe của anh Phạm Minh T (SN: 1996, Trú tại: xã N, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên). Lấy lời khai của anh Phạm Minh T, xác định anh T mượn chiếc xe nói trên của anh Nguyễn Quốc H (SN: 1983, trú tại: huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên). Lấy lời khai của anh H, xác định chủ sở hữu của chiếc xe ô tô là anh Lê Công B (SN: 1991; Trú tại: huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam), hiện anh B đang cầm cố chiếc xe ô tô này tại trung tâm mua bán ô tô của anh H. CQĐT đã xác minh tại Công an xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam được biết: Anh B không có mặt tại địa phương. CQĐT đã đăng hai số báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe này, tuy nhiên anh B không lên CQĐT làm việc. CQĐT đã ra Quyết định tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe ô tô nhãn hiệu Cerato màu đỏ BKS 90A – xxxxx để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Lời khai của Phạm Quốc S phù hợp biên bản phạm tội quả tang, phù hợp lời khai nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma tuý, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đã truy tố bị cáo Phạm Quốc S về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 0 giờ 10 phút ngày 20/8/2023, tại trước số X phố P, phường Q, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Phạm Quốc S có hành vi tàng trữ trái phép *5,220 gam ma túy loại Ketamine,* mục đích để sử dụng, bị tổ công tác Y2 – 141/CAHN bắt quả tang cùng vật chứng. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Quốc S về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Quốc S từ 30 đến 36 tháng tù

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 BLTTHS, K5Đ249 BLHS

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 5,220 gam ma túy loại Ketamine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đối tượng và 01

túi giả da đeo chéo gắn chữ VL, màu đen theo biên bản bàn giao vật chứng số 93 ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 803.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 04/3/2024

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh, số imei 354860894397347, sim số 093659xxxx và 01 điện thoại di động nhãn hiệu 105 màu đen đã cũ, số imei 357876056195085, sim số 032820xxxx theo biên bản bàn giao vật chứng số số 93 ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Quốc S đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và lời nói sau cùng trước khi hội đồng xét xử vào nghị án bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 0 giờ 10 phút ngày 20/8/2023, tại trước số x phố P, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Phạm Quốc S có hành vi tàng trữ trái phép *5,220 gam ma túy loại Ketamine*, mục đích để sử dụng, bị tổ công tác Y2 – 141/CAHN bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi của bị cáo là hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên tòa bị cáo Phạm Quốc S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Quốc S cấu thành tội ‘‘*Tàng trữ trái phép chất ma túy’’* theo quy định tại Điểm g

khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đặc biệt là trong tình hình hiện nay, khi mà tệ nạn ma túy đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, bởi chất ma túy là chất gây tác hại rất lớn, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm, tạo nên sự bất ổn định của tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Tòa án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Quốc S không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy thái độ của bị cáo Phạm Quốc S tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa tỏ ra ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên áp dụng quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[6] Về nhân thân của bị cáo Phạm Quốc S: Là thanh niên đang trong độ tuổi lao động nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện đạo đức nên đã đi vào con đường phạm tội. Nhân thân bị cáo Phạm Quốc S có 02 tiền án tính đến lần phạm tội này xác định đã được xóa án tích. Qua đó thể hiện bị cáo đã được pháp luật giáo dục cải tạo nhiều lần nhưng không thay đổi. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phạm Quốc S không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường, mà cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm g khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quốc S từ 30 đến 36 tháng tù là có căn cứ; Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn.

Bị cáo Phạm Quốc S không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[8] Bị cáo Phạm Quốc S đang bị tạm giam, để đảm bảo việc thi hành án, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày (*bốn mươi lăm ngày)* kể từ ngày tuyên án.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 5,220 gam ma túy loại Ketamine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đối tượng và 01 túi giả da đeo chéo gắn chữ VL, màu đen theo biên bản bàn giao vật chứng số 93 ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Xét số tiền 803.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Xét 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh, số imei 354860894397347, sim số 093659xxxx và 01 điện thoại di động nhãn hiệu 105 màu đen đã cũ, số imei 357876056195085, sim số 032820xxxx liên quan đến hành vi phạm tội nên cần được tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

*** Về tội danh và hình phạt:**

- Tuyên bố bị cáo Phạm Quốc S phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015.

- Xử phạt bị cáo Phạm Quốc S **36** *(Ba mươi sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/8/2023.

*** Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 5,220 gam ma túy loại Ketamine đã qua giám định bên ngoài có chữ ký của giám định viên và đối

tượng và 01 túi giả da đeo chéo gắn chữ VL theo biên bản bàn giao vật chứng số 93 ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

Trả lại cho bị cáo Phạm Quốc S: 803.000 đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 04/3/2024.

Tịch thu sung quỹ Nhà Nước của bị cáo Phạm Quốc S: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 promax màu xanh, số imei 354860894397347, sim số 093659xxxx và 01 điện thoại di động nhãn hiệu 105 màu đen đã cũ, số imei 357876056195085, sim số 032820xxxx theo biên bản bàn giao vật chứng số 93 ngày 04 tháng 3 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

*** Về án phí:** *Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;*

Bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn) đồng* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** *Áp dụng khoản 1,4 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015;*

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày 06 tháng 3 năm 2024./.

Nơi nhận:
-TAND thành phố Hà Nội;
-VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Ba Đình;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**